UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 32 /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 01 năm 2019

CHI CỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
ĐẾN Số:
Ngày:
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

THÔNG BÁO
Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 12/2018

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 12/2018 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Nhóm nhạy cảm nên hạn chế thời gian ở bên ngoài
Kém	Nhóm nhạy cảm cần hạn chế thời gian ở bên ngoài
Xấu	Nhóm nhạy cảm tránh ra ngoài. Những người khác hạn chế ở bên ngoài
Nguy hại	Mọi người nên ở trong nhà

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*

  - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 433 giờ (tỷ lệ 62%).
  - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 263 giờ (tỷ lệ 38%).
  - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu hoặc nguy hại: không có.

- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
  - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 8/29 ngày (tỷ lệ 28%).
  - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 21/29 ngày (tỷ lệ 72%).
  - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động 14 Hoàng Hoa Thám

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm 14 Hoàng Hoa Thám duy trì khá tốt, các giá trị quan trắc ($PM_{2,5}$, PM_{10}, SO_2, CO) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 15 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, CCN Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, CCN Diên Phú, Ngã ba Cây Dầu

Đôi, Thành cổ Diên Khánh, KCN Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp) như sau:

- Tiếng ồn: 02/15 trạm quan trắc có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT gồm Ngã ba Cây Dầu Đôi và Thành phố Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP): 02/15 trạm quan trắc có nồng độ bụi vượt quy chuẩn QCVN 05-2013/BTNMT là CCN Đắc Lộc và Ngã Ba Cây Dầu Đôi.

- SO_2, NO_2, CO, O_3: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Kết quả quan trắc môi trường nước mặt tại 19 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 08-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD_5, COD, clorua, photphat, nitrit, nitrat, amoni, Fe, kim loại nặng (Cr, Zn, Pb, Cd, As), dầu mỡ, coliform đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm, ngoại trừ các thông số không đạt quy chuẩn tại các trạm sau đây:

- Thanh Minh : BOD_5 (vượt nhẹ).
- Cầu Sắt Nha Trang : clorua (4 lần).
- Cầu Dục Mỹ : chất rắn lơ lửng (1,6 lần), nitrit (vượt nhẹ).
- Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa: chất rắn lơ lửng (1,6 lần).
- Cống Diên Toàn : nitrit (2,4 lần).
- Mương Nhà máy Dệt Nha Trang: oxy hòa tan, photphat và nitrit (vượt nhẹ).
- Cống số 4 – KCN Suối Dầu: photphat và nitrit (11 lần).

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá, phân loại theo chỉ số chất lượng nước WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, độ đục, TSS, DO, BOD_5, COD, amoni, photphat, coliform), gồm có 5 mức như sau:

1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt

2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp

3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác

4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác

5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 12/2018 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Tiên Du, Đồng Trăng, Sông Tô Hạp.

- Đạt mức 2, gồm có: Hồ Tà Rục, Hồ Suối Hành, Hồ Suối Dầu, Thanh Minh, Nhà máy nước Võ Cạnh, Cầu Sắt Nha Trang, Sông Suối Dầu, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang, Cống số 4 – KCN Suối Dầu.

- Đạt mức 3: Hồ Đá Bàn, Hồ Cam Ranh, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa, Cống Diên Toàn.

- Đạt mức 4, 5: không có.

So với tháng 11/2018: trừ hồ Hoa Sơn và Tiên Du vẫn duy trì tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt, chất lượng nước tại các hồ còn lại đều suy giảm: hồ Tà Rục, Suối Hành và Suối Dầu đạt mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần có biện pháp xử lý, riêng hồ Đá Bàn và Cam Ranh chỉ đạt mục đích tưới tiêu. Chất lượng nước tại sông Cái Nha Trang: trừ Đồng Trăng được cải thiện đạt mục đích cấp nước sinh, các trạm còn lại đạt mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần có biện pháp xử lý phù hợp. Tại sông Dinh Ninh Hòa: Cầu Dinh Ninh Hòa được cải thiện, Cầu Dục Mỹ và Đập Bảy Xã vẫn duy trì cho mục đích tưới tiêu. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải như: Cống Diên Toàn và Cống số 4 – KCN Suối Dầu được cải thiện, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang ít biến động.

So với cùng kỳ năm 2017: trừ hồ Hoa Sơn và Tiên Du duy trì tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt, các hồ chứa còn lại đều suy giảm: hồ Đá Bàn và hồ Cam Ranh chỉ đạt mục đích tưới tiêu. Chất lượng nước trên sông Cái Nha Trang, sông Tô Hạp và Suối Dầu phần lớn suy giảm (trừ Đồng Trăng, sông Tô Hạp vẫn duy trì mục đích cấp nước sinh hoạt, Cầu Sắt Nha Trang ít biến động): Thanh Minh, Nhà máy nước Võ Cạnh, Cầu Sắt Nha Trang và sông Suối Dầu đạt mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần có biện pháp xử lý. Sông Dinh Ninh Hòa suy giảm chỉ đạt mục đích tưới tiêu. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Cống Diên Toàn suy giảm, Cống Số 4 – KCN Suối Dầu được cải thiện, Mương nhà máy Dệt Nha Trang ít biến động.

3. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 18 trạm với 3 vùng như sau:

- *Vùng nuôi trồng thủy sản*: Vũng Trâu Nằm (thị trấn Tu Bông), Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà), Ngọc Diêm và Hòn Lao (xã Ninh Ích), Đỉnh đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông), Cầu Long Hồ (phường Cam Nghĩa).
- *Vùng bãi tắm*: Đại Lãnh (xã Đại Lãnh), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông).
- *Vùng khác*: Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), Cảng Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cty CP Đường Việt Nam (Nhà máy Đường Khánh Hòa - Cam Lâm), Cảng Cam Ranh (TP Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT, các thông số: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, amoni, kim loại nặng (Zn, Cu, Pb, Cd, As), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc phần lớn đều nằm dưới giới hạn cho phép, ngoại

trừ oxy hòa tan không đạt giới hạn cho phép tại Đỉnh Đầm Nha Phu, chất rắn lơ lửng vượt quy chuẩn 4 lần tại Ngọc Diêm (vùng nuôi trồng thủy sản).

So với tháng 11/2018 và cùng kỳ năm 2017: phần lớn hàm lượng các chất hữu cơ, dinh dưỡng tại các trạm ít biến động, ngoại trừ chất rắn lơ lửng tại Ngọc Diêm tăng cao so với tháng 11/2018; mật độ coliform tại hầu hết các trạm đều giảm (trừ Nhà máy đường Khánh Hòa tăng nhẹ)./.

Nơi nhận: (VBĐT)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHTT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐTBXH, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT, KDL Bắc bán đảo CR;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, A Văn.

GIÁM ĐỐC

Võ Tấn Thái